

Số: 13/2019/QĐST-DS

Phong Điền, ngày 26 tháng 9 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Phương N, sinh năm: 1972; trú tại: 01/302 B T X, phường P Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn L, sinh năm: 1984; trú tại: Tổ dân phố K M, thị trấn P Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các đương sự thừa nhận: Anh Hồ Văn L hiện còn nợ của chị Hoàng Thị Phương N số tiền là 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Qua hòa giải tại Tòa án, các đương sự thoả thuận: Anh Hồ Văn L phải trả toàn bộ số nợ là 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*) cho chị Hoàng Thị Phương N. Thời hạn trả: Hạn cuối cùng là vào ngày 15 tháng 10 năm 2019.

Kể từ ngày chị Hoàng Thị Phương N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hồ Văn L chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Phương N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 30.000.000đồng x 5% x 50% = 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000đồng

(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai số: 008473 ngày 11/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt